



**QUY CHẾ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CỤC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ("*Công ty Chứng khoán Công thương*" / "*Công ty*");

1. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam được bầu gồm có năm (05) thành viên, trong đó có tối thiểu một (01) thành viên độc lập.

2. NHIỆM KỲ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐƯỢC BẦU

Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm kể từ ngày 10/04/2024 đến hết ngày 09/04/2029.

3. ĐIỀU KIỆN TRỞ THÀNH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty Chứng khoán Công thương và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tối đa năm (05) công ty khác và không được là thành viên Hội đồng

quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty chứng khoán khác;

- d. Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;
- e. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

4. ĐIỀU KIỆN TRỞ THÀNH THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty được nêu tại Mục 3 Quy chế này.
- b. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước ngày được Đại hội đồng cổ đông bầu làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- c. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- d. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- e. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- f. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước ngày được Đại hội đồng cổ đông bầu làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ.

5. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, quyền đề cử, ứng cử các ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị được quy định như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị.

- Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử và việc này phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

6. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện ứng cử/đề cử và có nhu cầu ứng cử/đề cử Thành viên Hội đồng quản trị phải gửi cho Công ty Chứng khoán Công thương hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử Thành viên Hội đồng quản trị (*theo mẫu của Công ty*);
- Sơ yếu lý lịch/Bản thông tin cá nhân (*bản gốc, có dán ảnh trong vòng 06 tháng gần nhất*);
- CMND/CCCD/Hộ chiếu (*bản sao công chứng hoặc chứng thực*);
- Văn bằng, chứng chỉ của ứng cử viên (*bản sao công chứng*);
- Giấy tờ chứng minh là đại diện ủy quyền (*nếu có*) và các giấy tờ khác liên quan.

7. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;
- Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu, cụ thể:
 - + Trường hợp trong số năm (05) ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất đã bao gồm tối thiểu một (01) ứng cử viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị: năm (05) ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất được xác định là Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
 - + Trường hợp trong số năm (05) ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất chưa bao gồm tối thiểu một (01) ứng cử viên thành viên độc lập Hội

10
ÔN
Ồ
NG
ÀNG
ỆT
'IÊN

18

đồng quản trị: bốn (04) ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất và ứng cử viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị có số phiếu bầu cao nhất được xác định là Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì điền số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên đó vào cột “**Số phiếu bầu**”;
- Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống tại cột “**Số phiếu bầu**”;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân (x) với số Thành viên Hội đồng quản trị được bầu).

8. QUY ĐỊNH PHIẾU BẦU CỬ

8.1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Chứng khoán Công thương, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu Thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua;
- Tổng cộng số phiếu cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

8.2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu nhiều hơn số Thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua;
- Tổng cộng số phiếu cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;
- Số phiếu bầu ghi bằng %.

8.3. Phiếu trắng: Phiếu không bầu cho ứng cử viên nào. Phiếu trắng vẫn được coi là phiếu hợp lệ để tính vào kết quả kiểm phiếu.

7 - C. N
3 TỶ
HÀN
KHOÁN
ÔNG THƯƠNG
NAM
1 - T.P

M

9. CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH TRÚNG CỬ

- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

10. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 tổ chức ngày 02/04/2024 của Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN CHỦ TỌA**

